TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày 22 - 03 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thiện Lợi;

Ông Trương Công Định.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16A/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 và theo Thông báo thay đổi thời gian xét xử ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh ngày 10/10/1990 tại Hà Nội.

Nơi cư trú: Xóm 2, xã X, huyện T, tỉnh Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: Nữ.

Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn Sinh và bà Nguyễn Thị Bẩy.

Có chồng là anh Lương Quốc Việt, có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Bản án số 03/2008/HSST ngày 17/01/2008 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 3 năm tù về tội "Lưu hành tiền giả", thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2007. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2009 (được đặc xá), chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 12/12/2008.

- Bản án số 175/2011/HSST ngày 25/10/2011 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2014, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm tháng 01 năm 2012.

- Bị tạm giữ ngày 24/11/2021 đến ngày 27/11/2021 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

+ Bà Bùi Thị Hòa, sinh năm 1955, nơi cư trú: Số nhà 85, ngõ 70, đường Đỗ Lý Khiêm, tổ 7, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

+ Anh Trịnh Quốc Tuấn, sinh năm 1986, nơi cư trú: số nhà 37, tổ 14, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 15 phút ngày 24/11/2021 tại khu vực đường Nguyễn Tông Quai, tổ 18, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, Nguyễn Thị L bị tổ công tác Công an thành phố Thái Bình phát hiện đang tàng trữ trái phép chất ma túy. L đã tự giác đưa từ lòng bàn tay trái của L giao nộp cho tổ công tác 01 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, bị cáo L khai nhận là Hêrôin mà bị cáo vừa mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi và địa chỉ tại khu vực ngõ 02, đường Hoàng Công Chất, tổ 04, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình với giá 185.000 đồng để sử dụng cho bản thân.

Kiểm tra người bị cáo thu tại túi quần bên trái bị cáo đang mặc 01 điện thoại di động ACE, màu đen, đã qua sử dụng. Kiểm tra chiếc xe đạp mini màu trắng, đã qua sử dụng mà L điều khiển không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 422/KLGĐMT-PC09 ngày 25/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định quản lý của Nguyễn Thị L là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,1730 *(Không phẩy một nghìn bảy trăm ba mươi)* gam.

Tại bản cáo trạng số 34/CT – VKSTPTB ngày 23/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã mô tả. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị L như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp

dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2021, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Nguyễn Thị L hoàn trả sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động ACE màu đen đã qua sử dụng và 01 xe đạp mini màu trắng đã qua sử dụng nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không tranh luận về hình phạt cũng như các vấn đề khác.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở khẳng định: Vào hồi 17 giờ 15 phút ngày 24/11/2021, tại khu vực đường Nguyễn Tông Quai, tổ 18, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, bị cáo L có hành vi tàng trữ trái phép 0,1730 gam Heroine (Hêrôin) mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây tác hại xấu đến xã hội. Bị cáo nhận thức được hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân nên vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đã phạm vào tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự*: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...".

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội*: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo L có nhân thân xấu nhưng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo khai báo thành khẩn, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm",* xét bị cáo L làm công việc tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Theo quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy tịch thu của Nguyễn Thị L hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động ACE màu đen đã cũ, 01 xe đạp đã cũ, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Thị L khai mua của một người phụ nữ không rõ tên, địa chỉ ở khu vực đường Hoàng Công Chất, tổ 04, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 46; 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Nguyễn Thị L còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số: 422/KLGĐMT - PC09 ngày 25/11/2021, mẫu vật hoàn trả sau giám định, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Trả lại bị cáo Nguyễn Thị L 01 điện thoại di động ACE màu đen đã cũ, 01 xe đạp mini màu trắng đã cũ.

(Vật chứng có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 23/02/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo**:** Bị cáo Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22 tháng 3 năm 2022).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND TP. Thái Bình;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP. Thái Bình;*
- *Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;*
- *Nhà tạm giữ CATP Thái Bình/Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Thị Thu Hiền